

DANH SÁCH THỰC TẬP SINH KỸ NĂNG
LIST OF TECHNICAL INTERN TRAINEE CANDIDATES

1. Thông tin cơ quan phái cử của Việt Nam/Information of Vietnamese Approved

Sending Organization:

Tên/Name: CÔNG TY CỔ PHẦN SÁNG TẠO ĐỈNH CAO

Số giấy phép/License No.: 1119

Tên người đại diện/Name of Representative: PHẠM CHÍ NGHĨA

Địa chỉ/Address: Số 242 Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại/Tel: (024) 66556699

2. Thông tin đoàn thể giám sát của Nhật Bản/Information of Japanese Supervising

Organization:

Tên/Name: SHINWA BUSINESS SUPPORT COOPERATIVE -

新和企業サポート協同組合

Số giấy phép/License No.: 1704000501

Tên người đại diện/Name of Representative: TAKAHASHI KOUKO

Địa chỉ/Address: SAITAMAKEN KOSHIGAYASHI FUKUROYAMA 1184-8

Điện thoại/Tel: (+81) 48-975-1919

3. Thông tin cơ quan tiếp nhận của Nhật Bản/Information of Japanese Implementing

Organization:

Tên/Name: KABUSHIKIGAISHA JEIESUSHI

Mã số doanh nghiệp hoặc Mã số thuế/ Enterprise code or Tax code:

Tên người đại diện/Name of Representative: SUZUKI SHIGEAKI

Địa chỉ/Address: Ibaraki-ken, Hitachi-shi, Tome-cho 1270-27

Điện thoại/Tel: (+81) 294-54-1025

4. Thông tin về thực tập sinh kỹ năng/Information of Technical Intern Trainee

Candidates:

STT No.	Họ và tên/ Name	Ngày sinh/ Date of birth	Giới tính/ Gender	Số Hộ chiếu/ Passport No.	Ngành nghề/ Occupation	Thời gian dự kiến xuất cảnh/Estimated departure date
1	NGUYEN MANH HAI	27/06/2001	Nam/ Male		Scaffolding	01/03/2024
2	TRAN VIET QUANG	22/01/2004	Nam/ Male		Scaffolding	01/03/2024

Ngày/Date 11 tháng/month 10 năm/year 2023

Chứng nhận bởi Cục Quản lý lao động ngoài nước/Approved by Department of Overseas
Labour – Dolab.